

Số: **781** /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày **08** tháng **5** năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hành động triển khai  
Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định về việc quản lý thực thi chiến lược phát triển phát triển các lĩnh vực Thông tin và Truyền thông được ban hành giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Báo chí.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động triển khai Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Báo chí, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông có tên tại Kế hoạch và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ TTTT;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cơ quan chủ quản báo chí;
- Lưu: VT, CBC (550).

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**  
**Triển khai Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025,**  
**định hướng đến năm 2030**  
(Kèm theo Quyết định số **781** /QĐ-BTTTT ngày **08** tháng **5** năm 2023 của  
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Thực hiện có hiệu quả, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được ban hành tại Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số báo chí của các cơ quan, đơn vị.

### **2. Yêu cầu**

- Xác định rõ nhiệm vụ, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực thi của từng cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các nhiệm vụ được xác định có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi; triển khai ngay từ năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong và ngoài Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai thực hiện hiệu quả, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

## **II. CHỈ TIÊU CHIẾN LƯỢC THEO NĂM**

### **1. Kế hoạch tăng trưởng chỉ tiêu giai đoạn 2023 - 2025**

| <b>TT</b> | <b>Nội dung chỉ tiêu</b>   | <b>Kế hoạch 2023</b> | <b>Kế hoạch 2024</b> | <b>Mục tiêu 2025</b> | <b>Đơn vị đo lường</b>   |
|-----------|--|----------------------|----------------------|----------------------|--|
| 1         | Cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước)          | 30%                  | 50%                  | 70%                  | Số cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số/tổng số cơ quan báo chí                  |
| 2         | Cơ quan báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ | 20%                  | 30%                  | 50%                  | Số cơ quan báo chí sử dụng nền tảng, công cụ, giải pháp kỹ thuật để phân tích, xử lý dữ liệu |

| TT | Nội dung chỉ tiêu  | Kế hoạch 2023                        | Kế hoạch 2024                          | Mục tiêu 2025                          | Đơn vị đo lường  |
|----|--|--------------------------------------|--|--|--|
|    | nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động   |                                      |  |  | tổng hợp, tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động/tổng số cơ quan báo chí   |
| 3  | Cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số | 30%                                  | 50%                                    | 80%                                    | Số cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ; mô hình tòa soạn phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới; sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số/tổng số cơ quan báo chí thực hiện hai loại hình trở lên |
| 4  | Các cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu, tăng doanh thu tối thiểu   | 5% cơ quan báo chí tăng doanh thu 5% | 15% cơ quan báo chí tăng doanh thu 10% | 30% cơ quan báo chí tăng doanh thu 20% | Số cơ quan báo chí thực hiện chuyển đổi số tăng doanh thu so với doanh thu năm 2022/tổng số cơ quan báo chí thực hiện chuyển đổi số  |
| 5  | Các cơ sở giáo dục đại học chuyên ngành báo chí hoặc có khoa báo chí cập nhật kiến thức, kỹ năng tác nghiệp trong môi trường báo chí số trong chương trình đào tạo cho sinh viên       | 80%                                  | 95%                                    | 100%                                   | Số cơ sở giáo dục đại học có đào tạo ngành báo chí hoặc có khoa báo chí cập nhật kiến thức, kỹ năng tác nghiệp trong môi trường báo chí số trong chương trình đào tạo cho sinh viên/tổng số cơ sở giáo dục đại học chuyên ngành báo chí hoặc có khoa báo chí       |
| 6  | Lãnh đạo, cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số báo chí  | 40%                                  | 70%                                    | 100%                                   | Số lượng lãnh đạo, cán bộ, phóng viên, biên tập viên được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số báo chí/tổng số người trong các cơ quan báo chí   |

| TT | Nội dung chỉ tiêu   | Kế hoạch 2023       | Kế hoạch 2024 | Mục tiêu 2025 | Đơn vị đo lường  |
|----|---|---------------------|---------------|---------------|--|
| 7  | Cơ quan báo chí điện tử có giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên | 40%                 | 70%           | 100%          | Số lượng cơ quan báo chí điện tử có giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên/tổng số cơ quan báo chí điện tử |
| 8  | Hình thành và phát triển các nền tảng số quốc gia cho báo chí                                     | Hình thành          | Phát triển    | Hoàn thành    | - Nền tảng phát thanh số (trực tuyến)  |
|    |   | Hình thành          | Phát triển    | Hoàn thành    | - Nền tảng truyền hình số (trực tuyến)   |
|    |   | Nghiên cứu, đề xuất | Hình thành    | Hoàn thành    | - Nền tảng báo chí điện tử   |

## 2. Kế hoạch tăng trưởng chỉ tiêu giai đoạn 2026 - 2030

| TT | Nội dung chỉ tiêu  | Kế hoạch 2026 | Kế hoạch 2027 | Mục tiêu 2028 | Mục tiêu 2029 | Mục tiêu 2030 |
|----|--|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| 1  | Cơ quan báo chí đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước)  | 80%           | 90%           | 94%           | 97%           | 100%          |
| 2  | Cơ quan báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động  | 60%           | 70%           | 80%           | 85%           | 90%           |
| 3  | Cơ quan báo chí hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ, phù hợp với sự phát triển của khoa học, công nghệ tiên tiến trên thế giới, sản xuất nội dung theo các xu hướng báo chí số | 85%           | 90%           | 94%           | 97%           | 100%          |

| TT | Nội dung chỉ tiêu  | Kế hoạch 2026                          | Kế hoạch 2027                          | Mục tiêu 2028                          | Mục tiêu 2029                          | Mục tiêu 2030                          |
|----|--|--|--|--|--|--|
| 4  | Các cơ quan báo chí tối ưu hóa nguồn thu, tăng doanh thu tối thiểu | 34% cơ quan báo chí tăng doanh thu 20% | 37% cơ quan báo chí tăng doanh thu 20% | 40% cơ quan báo chí tăng doanh thu 20% | 45% cơ quan báo chí tăng doanh thu 20% | 50% cơ quan báo chí tăng doanh thu 20% |

### 3. Tổ chức đo lường chỉ tiêu Chiến lược chuyển đổi số báo chí

a) Các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai các nhiệm vụ nhằm thúc đẩy tăng trưởng chỉ tiêu nhằm đạt mục tiêu đến năm 2025; định kỳ đo lường, cung cấp số liệu chỉ tiêu Chiến lược do đơn vị mình phụ trách cho Cục Báo chí kèm theo đánh giá xu hướng, đề xuất theo nguyên tắc **“động, kịp thời”** và **“so sánh với quốc tế”** theo quy định tại Quyết định số 200/QĐ-BTTTT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định về việc quản lý thực thi chiến lược phát triển các lĩnh vực Thông tin và Truyền thông được ban hành giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2030. Cụ thể:

- Trước ngày 03/4, cung cấp số liệu Quý I (gồm: 03 tháng đầu năm và tháng 12 năm trước);

- Trước ngày 05/7, cung cấp số liệu Quý II, đồng thời đánh giá xu hướng 6 tháng đầu năm và đề xuất;

- Trước ngày 05/10, cung cấp số liệu Quý III;

- Trước ngày 05/12, cung cấp số liệu Quý IV (gồm: tháng 10 và 11).

b) Trường hợp chưa có số liệu chính thức vào thời điểm cung cấp số liệu theo yêu cầu, đơn vị có thể cung cấp số liệu tạm ước tính và cập nhật ngay khi có số liệu.

### 4. Phối hợp đo lường chỉ tiêu, báo cáo thực hiện nhiệm vụ giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, địa phương, cơ quan chủ quản báo chí

Đề nghị các bộ, ngành, địa phương, cơ quan chủ quản báo chí căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực thi các mục tiêu, nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ và định kỳ báo cáo về Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 15/12 hằng năm.

## III. PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### 1. Tổ chức triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi, giám sát thực hiện Chiến lược

- Nội dung: Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ; đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, cơ quan

chủ quản báo chí thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao, tổng hợp báo cáo đánh giá thực hiện Chiến lược theo quy định; hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Đơn vị chủ trì: Cục Báo chí.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan chủ quản báo chí.

## **2. Các nhiệm vụ, giải pháp do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp thực hiện**

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể do Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023. Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

- Đơn vị điều phối, đôn đốc: Cục Báo chí

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KINH PHÍ**

1. Cục Báo chí có trách nhiệm điều phối, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện; tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch hằng năm, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm xem xét, thẩm định, báo cáo Lãnh đạo Bộ cấp kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thực hiện Chiến lược trên cơ sở thực tế tình hình quản lý ngân sách của Bộ và theo quy định của pháp luật; hướng dẫn cụ thể các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

3. Các đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục Kế hoạch này có trách nhiệm xây dựng, phê duyệt kế hoạch triển khai chi tiết, tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ theo yêu cầu./.

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** 

## PHỤ LỤC

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

## TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC CHUYỂN ĐỔI SỐ BÁO CHÍ ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(kèm theo Kế hoạch hành động triển khai Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành tại Quyết định số **781** /QĐ-BTTTT ngày **08** tháng **5** năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

| TT       | Nhiệm vụ, giải pháp  | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp  | Kết quả sản phẩm  | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|----------|--|----------------|--|---|----------------------------|----------------------|
| <b>I</b> | <b>HOÀN THIỆN MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ</b>   |                |  |   |                            |                      |
| 1        | Lập đề nghị chương trình xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí, trong đó bổ sung chính sách thúc đẩy chuyển đổi số báo chí | Cục Báo chí    | Vụ Pháp chế; Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Cục Thông tin đối ngoại, Cục Thông tin cơ sở, Thanh tra Bộ và các đơn vị liên quan. | Hồ sơ đề nghị chương trình xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí trình Chính phủ. |                            | Tháng 12/2023        |
| 2        | Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm thúc đẩy, hỗ trợ quá trình chuyển đổi số báo chí         | Vụ Pháp chế    | Cục Báo chí, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử  | Báo cáo đề xuất; danh sách văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung   |                            | Hàng năm             |

| TT        | Nhiệm vụ, giải pháp   | Đơn vị chủ trì          | Đơn vị phối hợp  | Kết quả sản phẩm                                    | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|-----------|---|-------------------------|--|---|----------------------------|----------------------|
| 3         | Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về quảng cáo, trong đó có quy định của pháp luật về quảng cáo trên báo chí điện tử                       | Vụ Pháp chế             | Cục Báo chí, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử  | Văn bản kiến nghị các quy định cần sửa đổi, bổ sung |                            | 2023 - 2024          |
| 4         | Nghiên cứu các cơ chế chính sách thúc đẩy báo chí đối ngoại tăng cường hợp tác với báo chí nước ngoài và tổ chức phân phối nội dung trên các nền tảng mạng xã hội | Cục Thông tin đối ngoại | Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan   | Báo cáo đề xuất                                     |                            | 2023 - 2025          |
| 5         | Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành Bộ chỉ số đánh giá, đo lường mức độ trưởng thành Chuyển đổi số báo chí   | Cục Báo chí             | Cục An toàn thông tin; Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Cục Chuyển đổi số quốc gia, Sở TTTT các địa phương, các cơ quan báo chí | Bộ Chỉ số được ban hành                             |                            | Quý II/2023          |
| 6         | Xây dựng và trình Lãnh đạo Bộ ban hành Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả Thông tin đối ngoại trên môi trường điện tử  | Cục Thông tin đối ngoại | Các đơn vị liên quan.  | Bộ Chỉ số được ban hành                             |                            | Quý IV/2023          |
| <b>II</b> | <b>PHÁT TRIỂN VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC</b>   |                         |  |   |                            |                      |



| TT | Nhiệm vụ, giải pháp  | Đơn vị chủ trì             | Đơn vị phối hợp   | Kết quả sản phẩm  | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|----|--|----------------------------|---|---|----------------------------|----------------------|
| 1  | Xây dựng, cập nhật, hoàn thiện khung chương trình và biên soạn tài liệu về Chuyển đổi số báo chí   | Cục Chuyển đổi số quốc gia | Cục Báo chí, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông; các đơn vị có liên quan | Khung chương trình và tài liệu về Chuyển đổi số báo chí |                            | 2023 - 2025          |
| 2  | Tổ chức các hoạt động (tập huấn/đào tạo/bồi dưỡng) nâng cao nhận thức/kỹ năng cơ bản/cần thiết liên quan về chuyển đổi số báo chí cho các cơ quan báo chí                      | Cục Báo chí                | Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông; các đơn vị có liên quan              | Ít nhất 03 hoạt động/năm;<br>Báo cáo kết quả thực hiện. |                            | Hàng năm             |
| 3  | Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức QLNN về Báo chí cho các đối tượng lãnh đạo/hoặc quy hoạch lãnh đạo cơ quan báo chí, trong đó có nội dung về chuyển đổi số báo chí | Cục Báo chí                | Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông; các đơn vị có liên quan   | Ít nhất 03 lớp/năm;<br>Báo cáo kết quả thực hiện.       |                            | Hàng năm             |

| TT | Nhiệm vụ, giải pháp   | Đơn vị chủ trì  | Đơn vị phối hợp                        | Kết quả sản phẩm                     | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|----|---|---|--|--------------------------------------|----------------------------|----------------------|
| 4  | Tổ chức đào tạo trực tuyến kỹ năng chuyển đổi số báo chí cho các cơ quan báo chí  | Cục Chuyển đổi số quốc gia  | Cục Báo chí                            |                                      |                            | Hàng năm             |
| 5  | Tổ chức đào tạo an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan báo chí   | Cục An toàn thông tin   | Cục Báo chí                            |                                      |                            | Hàng năm             |
| 6  | Cập nhật các kiến thức, kỹ năng tác nghiệp trong môi trường báo chí số trong chương trình đào tạo cho sinh viên                   | Học viện Công nghệ Bưu chính, Viễn thông  | Cục Báo chí, các cơ sở đào tạo báo chí |                                      |                            | Hàng năm             |
| 7  | Nghiên cứu công nghệ mới trong hoạt động báo chí, truyền thông cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí tham khảo                   | Vụ Khoa học và Công nghệ, Học viện Công nghệ Bưu chính, Viễn thông, Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam |  | Báo cáo kết quả nghiên cứu           |                            | Hàng năm             |
| 8  | Ra mắt cuốn Sổ tay Hướng dẫn ứng dụng, khai thác công nghệ số phục vụ chuyển đổi số báo chí                                       | Cục Báo chí   | Vụ Khoa học và Công nghệ               | Sổ tay Hướng dẫn                     |                            | Quý III/2023         |
| 9  | Xây dựng Kế hoạch hợp tác với các nền tảng số tập huấn hỗ trợ các cơ quan báo chí sản xuất và phân phối nội dung trên nền tảng số | Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ  | Cục Báo chí, Vụ Hợp tác quốc tế và các | Kế hoạch hợp tác với các nền tảng số |                            | 2023 - 2025          |

| TT         | Nhiệm vụ, giải pháp   | Đơn vị chủ trì                                   | Đơn vị phối hợp                                | Kết quả sản phẩm  | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|------------|---|--|--|---|----------------------------|----------------------|
|            |   | quản lý Thông tin và Truyền thông                | đơn vị có liên quan                            |   |                            |                      |
| <b>III</b> | <b>PHÁT TRIỂN CÁC NỀN TẢNG SỐ, SẢN PHẨM BÁO CHÍ SỐ</b>  |  |  |   |                            |                      |
| 1          | Nghiên cứu đề xuất nền tảng dùng chung, hợp tác và chia sẻ chi phí cho các cơ quan báo chí về nguồn lực công nghệ bao gồm các nền tảng hạ tầng, nền tảng tòa soạn hội tụ, dịch vụ an ninh bảo mật phục vụ chuyển đổi số báo chí | Cục Báo chí                                      | Các đơn vị có liên quan                        | Báo cáo kết đề xuất   |                            | Quý IV/2023          |
| 2          | Thúc đẩy hình thành và phát triển nền tảng phát thanh số (trực tuyến)   | Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử | Cục Báo chí                                    | Nền tảng phát thanh số (trực tuyến)   |                            | 2023 - 2025          |
| 3          | Thúc đẩy hình thành và phát triển nền tảng truyền hình số (trực tuyến)  | Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử | Cục Báo chí                                    | Nền tảng phát thanh số (trực tuyến)   |                            | 2023 - 2025          |
| 4          | Thúc đẩy hình thành và phát triển nền tảng báo chí điện tử  | Cục Báo chí                                      | Cục Chuyển đổi số quốc gia                     | Nền tảng báo chí điện tử  |                            | 2023 - 2025          |
| 5          | Làm việc, kết nối và hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để nghiên cứu, đề xuất cách thức hỗ trợ cơ quan báo chí về công nghệ, viễn thông, an toàn  | Cục Báo chí                                      | Cục Công nghệ, công nghiệp thông tin và Truyền | Báo cáo kết quả thực hiện: hỗ trợ về công nghệ, đường truyền, lưu trữ, hệ thống máy |                            | Hàng năm             |

| TT | Nhiệm vụ, giải pháp  | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp   | Kết quả sản phẩm                  | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành              |
|----|--|----------------|---|-----------------------------------|----------------------------|-----------------------------------|
|    | thông tin, ... nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số báo chí   |                | thông, Vụ Khoa học và công nghệ, Cục Viễn thông, Cục An toàn thông tin, các tổ chức, doanh nghiệp liên quan         | chủ, đảm bảo an toàn thông tin... |                            |                                   |
| 6  | Đề xuất triển khai thử nghiệm nền tảng công nghệ số để giám sát và báo cáo vi phạm bản quyền báo chí trên môi trường số (nhằm bảo vệ quyền lợi của các cơ quan báo chí chuyển đổi số). | Cục Báo chí    | Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử (Trung tâm bản quyền nội dung số Việt Nam); Doanh nghiệp công nghệ | Báo cáo kết quả thử nghiệm.       |                            | Quý II/2023                       |
| 7  | Triển khai đầu tư công dự án “Hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia”  | Cục Báo chí    | Các đơn vị có liên quan   | Báo cáo kết quả thực hiện Dự án   |                            | Theo tiến độ được phê duyệt Dự án |

| TT | Nhiệm vụ, giải pháp  | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp  | Kết quả sản phẩm   | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|----|--|----------------|--|--|----------------------------|----------------------|
| 8  | Vận hành “Hệ thống lưu trữ và phân tích dữ liệu báo chí, truyền thông quốc gia”  | Cục Báo chí    |  | Báo cáo kết quả thực hiện  |                            | Từ năm 2024          |
| 9  | Ra mắt Trung tâm Hỗ trợ Chuyển đổi số Báo chí  | Cục Báo chí    | Các đơn vị có liên quan  | Các hoạt động hỗ trợ Chuyển đổi số báo chí của Trung tâm   |                            | Quý II/2023          |
| 10 | Tổ chức khảo sát, ghi nhận các mô hình chuyển đổi số báo chí; biểu dương, tôn vinh những tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến trong quá trình chuyển đổi số báo chí để chia sẻ kinh nghiệm, lan tỏa, nhân rộng. | Cục Báo chí    | Vụ Tổ chức cán bộ; Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử; Cục An toàn thông tin; Cục Chuyển đổi số quốc gia; Sở TTTT các địa phương | Tổ chức ít nhất 01 đoàn khảo sát/năm;<br>Danh sách tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến được cấp có thẩm quyền biểu dương, tôn vinh, khen thưởng. |                            | Hàng năm             |
| 11 | Đo lường, đánh giá mức độ trưởng thành chuyển đổi số báo chí   | Cục Báo chí    | Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Cục Chuyển đổi số quốc gia, Cục An toàn thông tin, Viện Chiến lược, Vụ Khoa học và công nghệ |  |                            | Hàng năm             |

| TT        | Nhiệm vụ, giải pháp  | Đơn vị chủ trì  | Đơn vị phối hợp                        | Kết quả sản phẩm  | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|-----------|--|---|--|---|----------------------------|----------------------|
| 12        | Triển khai các giải pháp bảo vệ hệ thống thông tin, ứng dụng và nền tảng phục vụ chuyển đổi số báo chí; quản lý và giám sát an toàn thông tin và đánh giá an toàn thông tin theo quy định.   | Cục An toàn thông tin   |  | Báo cáo kết quả triển khai                                |                            | <i>Hàng năm</i>      |
| 13        | Tổ chức lực lượng ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống, ứng dụng và nền tảng phục vụ chuyển đổi số báo chí   | Cục An toàn thông tin   |  | Báo cáo kết quả triển khai                                |                            | Hàng năm             |
| <b>IV</b> | <b>TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC</b>   |   |  |   |                            |                      |
| 1         | Định hướng, chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường vai trò quan trọng và sự cấp thiết phải đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số báo chí; tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh những tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến trong quá trình chuyển đổi số báo chí | Cục Báo chí, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử | Các đơn vị có liên quan                | Chỉ đạo, định hướng tại giao ban báo chí                  |                            | Thường xuyên         |
| 2         | Tổ chức tuyển bài tuyên truyền các mô hình chuyển đổi số báo chí thành công, những tổ chức, cá nhân có thành tích, sáng kiến trong quá trình chuyển đổi số báo chí, các sản phẩm báo chí số có chất lượng cao.   | Báo VietnamNet, Tạp chí Thông tin và Truyền thông             | Trung tâm thông tin                    | Các bài viết đăng tải                                     |                            | Thường xuyên         |
| <b>V</b>  | <b>TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ</b>  |   |  |   |                            |                      |
| 1         | Hợp tác trao đổi, học tập kinh nghiệm của các quốc gia có nền báo chí số phát triển mạnh, có cơ quan báo chí đã chuyển đổi số thành công   | Cục Báo chí, Cục Thông tin đối ngoại                          | Vụ Hợp tác quốc tế; Các đơn vị có liên | Tổ chức ít nhất 02 đoàn đi công tác; Báo cáo kết quả thực |                            | 2023 - 2025          |

| TT        | Nhiệm vụ, giải pháp   | Đơn vị chủ trì  | Đơn vị phối hợp  | Kết quả sản phẩm          | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành                          |
|-----------|---|---|--|---------------------------|----------------------------|---|
|           |   |   | quan   | hiện                      |                            |   |
| 2         | Tổ chức Hội thảo về chia sẻ kinh nghiệm chuyển đổi số báo chí truyền thông khu vực ASEAN  | Vụ Hợp tác quốc tế  | Cục Báo chí, Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông | Hội thảo                  |                            | <i>Quý III/2023</i>                           |
| 3         | Nghiên cứu, tổng hợp kinh nghiệm quốc tế về chính sách, tình hình, các xu hướng chuyển đổi số báo chí truyền thông theo giao nhiệm vụ của Lãnh đạo Bộ | Vụ Hợp tác quốc tế, Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông | Cục Báo chí  | Báo cáo                   |                            | 2023 – 2025<br>Theo nhiệm vụ Lãnh đạo Bộ giao |
| <b>VI</b> | <b>TỔ CHỨC TRIỂN KHAI VÀ ĐO LƯỜNG, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VIỆC TRIỂN KHAI</b>   |   |  |                           |                            |   |
| 1         | Đôn đốc các bộ, ngành, địa phương, cơ quan chủ quản báo chí triển khai Chiến lược   | Cục Báo chí   |  | Văn bản đôn đốc           |                            | Tháng 4/2023                                  |
| 2         | Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược   | Cục Báo chí   | Các đơn vị có liên quan  | Báo cáo kết quả thực hiện |                            | Tháng 12 hằng năm                             |

| TT | Nhiệm vụ, giải pháp   | Đơn vị chủ trì          | Đơn vị phối hợp                      | Kết quả sản phẩm          | Chỉ tiêu đánh giá (nếu có) | Thời gian hoàn thành |
|----|---|-------------------------|--------------------------------------|---------------------------|----------------------------|----------------------|
| 3  | Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan | Vụ Kế hoạch - Tài chính | Cục Báo chí; Các đơn vị có liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện |                            | Hàng năm             |

